

Số: 362 /CBTT-DBD

Bình Định, ngày 13 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty Cổ phần Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
Mã chứng khoán: DBD
Trụ sở chính: 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0256.3846500
Fax: 0256.3846846
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Thanh Giang
Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Loại thông tin công bố Định kỳ Bất thường (24h) Yêu cầu
Nội dung công bố: - Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/06/2020 tại website www.bidiphar.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (đề b/c);
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- Phòng IT (đăng website);
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC

Người công bố thông tin



Nguyễn Thanh Giang



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: 07h30, Thứ 7, Ngày 27 tháng 06 năm 2020.

Địa điểm: Hội trường Công ty – 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

TT	NỘI DUNG	Thực hiện
A	THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
1.	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký cổ đông và phát tài liệu	Ban tổ chức
2.	Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3.	Công bố Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
4.	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	Ban thẩm tra
5.	Giới thiệu và thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội	Ban tổ chức
6.	Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa; Ban Thư ký; Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
B	NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
1.	Báo cáo của Hội đồng quản trị - Ban Giám đốc Đánh giá kết quả hoạt động Công ty năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;	Đoàn chủ tọa
2.	Trình bày các tờ trình: ◆ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019; ◆ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020; ◆ Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; ◆ Báo cáo Ban kiểm toán nội bộ năm 2019 ◆ Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.	
3.	Đại hội thảo luận các vấn đề có liên quan	Đoàn chủ tọa
4.	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung	
5.	Phát biểu của đại biểu, khách mời (nếu có)	Đoàn chủ tọa
6.	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
C	BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Ban tổ chức

Số: 358/BC-HDQT-ĐHĐCĐ2020

Bình Định, ngày 13 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định;*

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2019 - 2024) của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 về: Hoạt động của HĐQT năm 2019, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2019, Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2020, với những nội dung chính như sau:

PHẦN I BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Bối cảnh hoạt động năm 2019

Năm 2019, Bộ y tế ban hành một số văn bản hướng dẫn thực hiện luật dược, mới nhất là các thông tư qui định về: thực hành tốt GPs trong sản xuất phân phối dược phẩm, đăng ký thuốc và đấu thầu thuốc.

Các chính sách mới ban hành đã tạo hành lang pháp lý để các doanh nghiệp xây dựng chiến lược đầu tư, phát triển sản phẩm, định vị thị trường và nhìn chung theo hướng ủng hộ sản xuất trong nước. Tuy vậy, chúng cũng tạo ra nhiều khó khăn cho Bidiphar và các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Cụ thể :

- Yêu cầu về quản lý cấp phép và kiểm soát thay đổi rất chặt chẽ, hầu như mọi sự thay đổi dù nhỏ trong quá trình sản xuất đều phải báo cáo Cục QLD. Tuy nhiên, thực tế nguồn lực của cơ quan quản lý không đáp ứng nên hàng trăm hồ sơ của mỗi Công ty bị ách ngay tại Cục QLD.

- Yêu cầu về chất lượng của Bộ Y tế cập nhật ngang với các nước trong khu vực đã phát triển hơn Việt Nam, nhưng cơ chế đấu thầu thuốc vào bệnh viện theo thông tư mới thực chất vẫn là đấu giá giữa các thuốc trong cùng một nhóm. Trong điều kiện việc hậu kiểm còn hạn chế, điều này đặt ra vấn đề cạnh tranh chưa lành mạnh trên thị trường.

- Các gói thầu có xu hướng kéo dài 2 năm, sự cạnh tranh dẫn đến giá trúng thầu rất thấp trong khi giá NVL lại có xu hướng tăng mỗi năm, do vậy rủi ro trong đấu thầu cũng rất cao.

- Thông tư đấu thầu mới cho phép các dây chuyền sản xuất thuốc đạt GMP-EU hoặc tương đương được xếp riêng nhóm với giá cao hơn các nhóm khác. Tuy nhiên, Bidiphar không có được lợi thế này do chưa có dây chuyền đạt GMP-EU.

- Thuốc được công bố đạt tương đương sinh học được xếp riêng và khuyến khích các đơn vị sử dụng. Tuy nhiên, việc thẩm định hồ sơ đề công bố TĐSH tại Cục QLD đang rất chậm, Bidiphar và cả Hiệp hội các DN SXKD Dược đều có ý kiến nhiều lần, nhưng tình trạng không cải thiện. Hiện nay có những hồ sơ đã nộp 5 năm vẫn chưa được công bố mặc dù đã làm việc với Cục và phải nộp lại hồ sơ nhiều lần do Cục làm mất.

- Thị trường kênh nhà thuốc ngày càng thu hẹp cạnh tranh ngày càng khốc liệt do các qui định về BHYT toàn dân, qui chế kê đơn và bán thuốc theo đơn, nối mạng hệ thống nhà thuốc và những khó khăn trong đấu thầu.

Năm 2019, theo Báo cáo ngành dược phẩm của Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam ngày 14/10/2019 (tại trang 11): doanh thu của các công ty dược phẩm đều suy giảm từ 2 – 4%. Sự hiện diện của các công ty chuyên sản xuất các dòng thuốc giá rẻ khiến thị phần ngày càng phân mảnh, làn sóng M&A sôi động trong ngành dược phẩm cũng làm tăng thêm yếu tố cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp cùng ngành.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Trong năm 2019, HĐQT đã tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thực hiện đầy đủ các nội Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 đã biểu quyết thông qua.

2.1. Kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

2.1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

i. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2019 (ĐC)	Thực hiện 2019	% so KH ĐC
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	524	524	524	100%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.350	1.321	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200	170	174	102,35%
4	Tỷ lệ chi cổ tức	%	15%	15%	15%	100%

ii. Đầu tư phát triển năm 2019

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch 2019 (ĐC)	Thực hiện 2019
I	Đầu tư nâng cấp tại Bidiphar	70,0	26,6
1	Nâng cấp trang thiết bị, nhà xưởng các dây chuyền sản xuất, kho, phân xưởng cơ điện, trung tâm nghiên cứu, phòng kiểm nghiệm	45,0	18,1
2	Nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc viên non-betalactam	25,0	8,5
II	Đầu tư mới	240,0	199,00
1	Tiếp tục đầu tư nhà máy thuốc ung thư của Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao	180,0	186,0
2	Đầu tư mới dây chuyền sản xuất thuốc Viên độc tế	60,0	13,0

(*) Báo cáo HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2020

TT	Hạng mục	Kế hoạch 2019 (ĐC)	Thực hiện 2019
	bào (TUT)		
	Tổng cộng	310,0	225,6

- iii. Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để thực hiện kiểm toán và soát xét toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- iv. Cơ cấu quản trị Công ty: Đã thực hiện thay đổi mô hình từ Ban kiểm soát sang mô hình Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.
- v. Đã thực hiện sửa đổi, bổ sung: Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định.

2.1.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ bất thường năm 2019

Đại hội cổ đông bất thường năm 2019 bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, đã thông qua một số nội dung:

- Điều chỉnh mã ngành nghề kinh doanh của công ty nhằm thỏa điều kiện nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nóir room) tại Bidiphar lên 100%
- Nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nóir room) tại Bidiphar lên 100%: hiện đã được chấp thuận mở room NN 100% từ ngày 21/04/2020.
- Tái cấu trúc các đơn vị sản xuất: sáp nhập các công ty con Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao; Công ty TNHH Bidiphar Betalactam; Công ty TNHH Bidiphar Non- Betalactam 100% vốn của Bidiphar vào Chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar), hiện đang hoàn tất các thủ tục liên quan theo hợp đồng sáp nhập, dự kiến hoàn tất trong quý 2/2020.

2.2. Về công tác quản trị Công ty

i. Các cuộc họp của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty được duy trì với 07 thành viên kể từ khi thành lập, trong đó cơ cấu thành viên HĐQT độc lập có 03 thành viên, theo đúng quy định của Thông tư 121 và Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định.

Năm 2019, HĐQT đã tiến hành 15 cuộc họp trực tiếp để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Biên bản, Quyết định và Nghị quyết HĐQT được gửi đầy đủ cho các thành viên HĐQT, BKS. Các cuộc họp HĐQT đều có mời Ban kiểm soát tham dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh.

ii. Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2019

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	149/BC-HĐQT	25/01/2019	Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018
2	209/QĐ-HĐQT- DBD	19/02/2019	Quyết định : Thành lập Công ty TNHH MTV TM Bidiphar
3	210/QĐ-HĐQT- DBD	20/02/2019	Quyết định bổ nhiệm Ông Huỳnh Ngọc Oanh - GD Công ty TNHH 1TV TM Bidiphar



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	225/NQ-HĐQT	26/02/2019	Nghị quyết: Thông qua tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2018
5	640/NQ-HĐQT	14/03/2019	Nghị quyết: vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại các tổ chức tín dụng đối với Cty TNHH Bidiphar công nghệ cao tại Nhơn Hội
6	781/NQ- HĐQT - ĐHĐCĐ-	20/04/2019	Nghị quyết : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7	782/QĐ-HĐQT	20/04/2019	Quyết định bổ nhiệm : Bà Phạm Thị Thanh Hương - TGD Bidiphar
8	783/QĐ-HĐQT	20/04/2019	Quyết định : Thành lập ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT công ty
9	934/QĐ-HĐQT	28/05/2019	Quyết định: thành lập tiểu ban nhân sự và tiền lương trực thuộc hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2014
10	935/QĐ-HĐQT	28/05/2019	Quyết định: Thành lập tiểu ban phát triển thị trường trực thuộc hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024
11	937/QĐ-HĐQT	28/05/2019	Quyết định: Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
12	1003/QĐ-HĐQT	21/06/2019	Quyết định: ban hành qui chế hoạt động ban kiểm soát nội bộ năm 2019
13	1024/QĐ-HĐQT	28/06/2019	Quyết định: Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019
14	1061/NQ-HĐQT	09/07/2019	Nghị quyết điều chỉnh loại chứng khoán cho cổ đông
15	1213/QĐ-HĐQT	28/08/2019	Quyết định bổ nhiệm giám đốc kinh doanh: Ông Lê Văn Tòa - DSCK I
16	1354/QĐ-DBD	30/09/2019	Quyết định bổ nhiệm PTGD: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - DSCK I
17	1567/NQ-HĐQT	06/11/2019	Nghị quyết chốt danh sách cổ đông thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền
18	1687/NQ- HĐQT	06/12/2019	Nghị quyết điều chỉnh loại chứng khoán cho cổ đông
19	1718/NQ-HĐQT	12/12/2019	Nghị quyết tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

2.3. Thù lao HĐQT và BKS

Căn cứ theo Nghị quyết số 781/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019 đã được biểu quyết và thông qua, thù lao HĐQT và BKS năm 2019 đã được trích 1% lợi nhuận sau thuế: 1.422.274.172 đồng.

2.4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tương đối tốt vai trò nhiệm vụ được phân công, triệt để đề cao trách nhiệm cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ

595
G TY
HÀN
NG THIẾ
NH ĐỊNH
PHAR)
N-T. BIP

của từng thành viên và đồng thời cũng thể hiện tính minh bạch, thống nhất trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Công ty.

Vượt qua những khó khăn thách thức, trong năm Bidiphar đã thực hiện hầu hết các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, trong đó nổi bật các nội dung là tiền đề mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm, đó là: việc đầu tư nghiên cứu khoa học tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển mở rộng thị trường, tiết giảm tối đa chi phí, rà soát xây dựng lại cơ chế, chính sách kinh doanh bám sát nhu cầu của thị trường, tổ chức phân tích thường xuyên tình hình tài chính, công tác quản trị ngày càng nề nếp và cung cấp thông tin kịp thời chính xác cho việc ra các quyết định quản lý.

Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tương đối tốt vai trò nhiệm vụ được phân công, triệt để đề cao trách nhiệm cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên và đồng thời cũng thể hiện tính minh bạch, thống nhất trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Công ty.

3. Định hướng nội dung hoạt động năm 2020

Căn cứ tình hình thực tiễn, HĐQT đưa ra các định hướng cho năm 2020:

Lập Quy hoạch chi tiết khu đất 10 ha tại Khu kinh tế Nhơn hội theo hướng phát triển khu sản xuất dược phẩm tập trung, đồng bộ khoa học đảm bảo tiết kiệm chi phí xây dựng, chi phí điều hành, phù hợp mỹ quan và quy hoạch tổng thể của tỉnh về sản xuất công nghiệp

Lập phương án khai thác năng lực các nhà máy đã hoàn thành xây dựng trong năm 2020, bao gồm Nhà máy sản xuất thuốc ung thư thuốc Tiêm và thuốc Viên. Trong đó các chỉ tiêu cần chú trọng thực hiện:

- Hoàn thành chứng nhận GMP-WHO cho 2 dây chuyền vào tháng trước 12/2020.
- Tìm kiếm đối tác chứng nhận tiêu chuẩn GMP-EU cho 2 dây chuyền nhằm tăng tính cạnh tranh trong đấu thầu sản phẩm.
- Lập Phương án khả thi các dự án đầu tư: Dự án thuốc vô trùng và Non-Betalactam OSD theo tiêu chuẩn GMP – EU.
- Đầu tư cơ sở vật chất cho các chi nhánh đạt GSP; đầu tư thiết bị cho Trung tâm R&D nâng cao năng lực nghiên cứu và triển khai công nghệ mới, nghiên cứu thuốc đạt tương đương sinh học.

Tập trung đầu tư tối đa việc xúc tiến thị trường các dòng sản phẩm chủ lực và có lợi thế cạnh tranh phần đầu đạt mức tăng trưởng tối thiểu 15%. Ưu tiên nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, phần đầu tối thiểu 20 sản phẩm mới (thuốc)/ năm được đăng ký và sản xuất qui mô công nghiệp.

Xuất khẩu: tìm kiếm thị trường xuất khẩu đảm bảo tăng trưởng 20% năm.

Thiết lập quy trình quản trị chi phí sản xuất lưu thông theo phân khúc chuỗi giá trị sản phẩm từ khâu dự trữ-sản xuất-tiêu thụ-thu tiền và kết thúc đánh giá hiệu quả, trên cơ sở dữ liệu kế hoạch: ngân sách, dòng tiền, sản lượng... nhằm đảm bảo đánh giá



chính xác hiệu quả từng phân khúc. Tổ chức thiết lập nhóm thu thập và phân tích dữ liệu kịp thời chính xác.

PHẦN II

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019

Năm 2019, công ty đã đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức từ khách quan đến chủ quan.... tuy nhiên với tinh thần vượt khó và truyền thống là đơn vị đoàn kết gắn bó, sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, BGĐ Bidiphar cùng với tập thể CBCNV đã nỗ lực đưa ra các giải pháp tháo gỡ và quyết tâm cao nhất nhằm hoàn thành các kế hoạch đề ra. Trong năm công ty còn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh và sự quan tâm giúp đỡ của các sở, ban, ngành trong tỉnh... Tất cả các giải pháp đồng bộ đã mang lại những kết quả khả quan trong năm 2019. Tuy vẫn còn những chỉ tiêu chưa hoàn thành theo kỳ vọng tuy nhiên qua thực tiễn kinh doanh 06 tháng cuối năm Ban điều hành cũng đã có những phác thảo tích cực cho phương án kinh doanh đạt hiệu quả cao trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2019.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019 (điều chỉnh)	TH 2019	% TH2019/KH2019	% TH2019/TH2018
1	Tổng doanh thu bán hàng	Ti đồng	1.474	1.350	1.321	98%	90%
2	Giá trị kim ngạch XK	1000 USD	925	1.000	1.047	105%	113%
3	Lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	201	170	174	102,35%	86%
4	Tổng tiền thuế đã nộp ngân sách	Ti đồng	98	-	50	-	-
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,5	8,5	8,5	100%	100%
6	Tỉ lệ chia cổ tức	%	15	15	15	100%	100%
7	Vốn chủ sở hữu	Ti đồng	890		932		104,70%
8	Giá trị tổng tài sản	Ti đồng	1.434		1.621		113%
9	ROA %	%	10,95%		9,30%		85%
10	ROE %	%	18,91%		15,60%		82,50%

Phân tích cụ thể một số chỉ tiêu hoạt động chủ yếu trong năm 2019:

Trong quý 3/2019, Ban điều hành đánh giá tình hình thị trường và chủ động đề xuất HĐQT cho điều chỉnh kế hoạch 2019 so nghị quyết ĐHĐCĐ cho 02 chỉ tiêu là:

- Doanh thu kế hoạch 1500 tỷ đồng, điều chỉnh giảm 10% còn lại 1.350 tỷ đồng
- Lợi nhuận 200 tỷ đồng, điều chỉnh giảm 15% còn lại 170 tỷ đồng.
- Các chỉ tiêu khác giữ nguyên theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Tổng doanh thu bán hàng hoàn thành 98% so kế hoạch điều chỉnh và đạt 90% so cùng kỳ. Lợi nhuận 174 tỷ đồng, đạt 102,35% so kế hoạch và đạt 86% so với cùng kỳ 2018.

Các chỉ tiêu khác về vốn điều lệ, tỷ lệ chia cổ tức đạt 100% theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Các chỉ tiêu Vốn chủ sở hữu, giá trị tổng tài sản cuối kỳ đều tăng trưởng so 2018 lần lượt là 4,7% và 13%.

Riêng các chỉ tiêu hiệu quả ROA, ROE giảm so với năm 2018 tuy nhiên đây cũng là mức bình quân so với các công ty cùng ngành trong năm.

Các nguyên nhân chủ yếu làm ảnh hưởng kết quả doanh thu thực hiện trong năm:

- Doanh thu 2019 giảm so với 2018 chủ yếu do giảm doanh thu hàng mua ngoài Nguyên nhân do thực hiện lộ trình nới room, công ty cắt giảm dần việc phân phối cho bên thứ 3 (đạt 236/360 tỷ đồng). Đối với nhóm hàng TTBYT do việc thực hiện siết chặt quản lý công nợ, đồng thời ngân sách mua sắm cuối năm 2019 của các đơn vị điều trị giảm so dự kiến nên đã không thực hiện một phần các gói thầu/hợp đồng theo kế hoạch (đạt 122/190 tỷ đồng).
- Sản lượng bán ra năm 2019 tăng 111% so với 2018, nhưng giá trị chỉ tăng 105%. Nguyên nhân chủ yếu do giá các sản phẩm tham gia thầu (đặc biệt là thầu Quốc gia) giảm rất thấp, nhất là các nhóm SP chủ lực: (1) Thuốc ung thư: sản lượng tăng 133%, doanh thu tăng 119%; (2) Tiêm đông khô: sản lượng tăng 104%, doanh thu chỉ 88%; (3) Gói bột betalactam: sản lượng tăng 145%, doanh thu tăng 117%
- Doanh thu bán hàng kênh Điều trị (ETC) năm 2019 tăng trưởng 6% so với 2018, kênh OTC gần như không tăng trưởng.
- Số các sản phẩm có doanh thu trên 10 tỉ tăng từ 11 SP năm 2018 lên 21 sản phẩm trong 2019.
- Doanh thu bình quân kênh ETC 6 tháng cuối năm đạt 53 tỉ/ tháng, tăng trưởng 15% so với 6 tháng đầu năm (46 tỉ/ tháng).
- Nhóm hàng bán cho nhà phân phối thứ cấp cũng tăng trưởng mạnh cả về danh mục mặt hàng và doanh thu.

2. Một số nét hoạt động nổi bật cụ thể trong năm 2019

Năm 2019, hai quý đầu năm doanh thu của Công ty đạt thấp so với cùng kỳ (giảm 9% so với cùng kỳ) và khá thấp so với kế hoạch (chỉ đạt 84%). Trước tình hình này, trong 6 tháng cuối năm BGD đã chỉ đạo thực thi một số giải pháp đồng bộ liên quan hoạt động SXKD, trong đó từng bước thiết lập lại hệ thống quản trị doanh nghiệp minh bạch từ cấu trúc, cơ chế hoạt động và kiểm soát, gán trách nhiệm cá nhân theo lĩnh vực công việc, cụ thể:



2.1. Về hoạt động kinh doanh

Đổi mới phương thức hoạt động hệ thống phân phối tại chi nhánh :

- Thay đổi hoàn toàn mô hình quản trị chi phí và tiền lương của hệ thống phân phối trên cơ sở ban hành Quy chế xếp loại chi nhánh và Quy chế lương cho khối bán hàng theo vị trí công việc bao gồm từ Giám đốc chi nhánh đến trình dược viên.
- Sắp xếp cơ cấu hoạt động tại chi nhánh theo hướng phân định trách nhiệm rõ ràng, minh bạch tiền lương cho từng vị trí công việc.
- Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin hai chiều giữa công ty – thị trường tạo cơ sở phân tích, theo dõi và quyết định kinh doanh cụ thể cho từng gói thầu, từng khu vực, chi nhánh;
- Bám sát thị trường thường xuyên, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các chi nhánh khai thác thị trường tốt nhất;

Phát triển mở rộng thị trường:

- Phát triển khách hàng, thị trường mới thông qua việc gắn chỉ tiêu KPI trách nhiệm cho Lãnh đạo CN, trưởng nhóm kênh bán hàng.
- Giữ vững khách hàng truyền thống: Câu lạc bộ khách hàng Bidiphar đạt được kết quả khá tốt trong năm: có 1.928 khách hàng đạt danh hiệu năm 2019, tăng trưởng thị phần 28% so với năm 2018.

Khai thác, ứng dụng CNTT vào kinh doanh:

- Đưa vào sử dụng hệ thống hệ thống họp trực tuyến nhằm hỗ trợ công tác kinh doanh, chuyển tải thông tin, chính sách kinh doanh thông qua giao ban trực tuyến, tăng cường đào tạo nhân viên,... góp phần tiết giảm chi phí hội họp toàn Công ty.
- Thêm các tính năng mới DMS vào quản lý bán hàng: Đưa thông tin sản phẩm lên PDA; Đưa câu hỏi kiểm tra kiến thức đầu ngày; Khảo sát ý kiến khách hàng; Theo dõi tình hình đồng bộ và viếng thăm khách hàng hàng ngày của từng chi nhánh.

Nhờ triển khai thực hiện khá tốt các giải pháp trên doanh thu hàng Công ty sản xuất trong quý 3, quý 4 đã có sự cải thiện rõ rệt so với hai quý đầu năm và góp phần quan trọng vào kết quả cả năm 2019.

2.2. Về hoạt động xúc tiến truyền thông, hỗ trợ thương mại

Năm 2019 Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) tiếp tục được bình chọn là doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao. Trải qua 16 năm tham gia, Bidiphar tự hào đã và đang là một trong những doanh nghiệp Dược Việt Nam được người tiêu dùng tin tưởng bình chọn.

Tham gia tài trợ và giới thiệu SP thuốc tại các Hội thảo, sự kiện khoa học trong cả nước

Tổ chức nhiều sự kiện truyền thông nhằm giới thiệu sản phẩm, chương trình bán hàng và các giá trị Bidiphar mang lại cho khách hàng, tổng kết hoạt động bán hàng, tri ân khách hàng

Thường xuyên cập nhật, viết bài truyền thông trên các kênh website và mạng xã hội. Đặc biệt từ tháng 6/2019, đã phát triển xây dựng thêm trang Fanpage (facebook) của công ty với 10 bài viết, tiếp cận được hơn 33.000 lượt người xem và hơn 5.000 lượt tương tác, tạo thành kênh truyền thông hiệu quả cho hoạt động quảng bá thương hiệu.

Trong năm 2019, công ty cũng đã đạt 04 giải thưởng, trong đó có 1 giải thưởng cho sản phẩm, giúp khẳng định và quảng bá rộng rãi thương hiệu trên các kênh truyền thông:

- Top 10 Công ty Dược Việt Nam 2019, Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt nam, do tổ chức Vietnam Report và báo Vietnamnet thực hiện đánh giá;
- Top 500 doanh nghiệp nộp thuế cao nhất;
- Doanh nghiệp phát triển bền vững do Phòng thương mại Việt Nam VCCI bình chọn;
- Sản phẩm Vàng vì sức khỏe cộng đồng cho sản phẩm Hebamic do Hiệp hội TPCN Việt Nam trao tặng.

2.3. Về nội dung tái cơ cấu doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết của HĐQT và định hướng phát triển công ty trong giai đoạn mới, nhằm tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư nước ngoài và đảm bảo tính đồng bộ trong sản xuất kinh doanh, Ban điều hành đã thực hiện tái cấu trúc như sau:

- Thành lập mới Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Bidiphar (BTC), nhằm phân phối các sản phẩm dược phẩm của bên thứ 3, đồng thời sáp nhập hoạt động tất cả các Chi nhánh trong tỉnh vào Công ty BTC nhằm tinh gọn bộ máy và tiết kiệm chi phí hoạt động. Công ty BTC do Bidiphar sở hữu 100% vốn điều lệ.
- Sáp nhập 3 Công ty con do Bidiphar sở hữu 100% vốn điều lệ vào Công ty Bidiphar, bao gồm Công ty TNHH Bidiphar Betalactam, Công ty TNHH MTV Bidiphar Non Betalactam và Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao.
- Hoàn tất nội dung Nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại DBD lên 100%.

2.4. Về nghiên cứu và đăng ký thuốc

Về nghiên cứu sản phẩm

- Nghiên cứu mới trong năm: được cấp SĐK 22 sản phẩm; công bố 17 sản phẩm thực phẩm chức năng và nộp hồ sơ 06 sản phẩm trang thiết bị y tế.
- Nghiên cứu tương đương sinh học:
 - + 1 sản phẩm đạt tương đương sinh học;
 - + 4 sản phẩm đạt Invitro



- Cải tiến chất lượng: 23 sản phẩm.
- Thử nguồn nguyên liệu mới: 62 sản phẩm.

Tiếp tục thực hiện Dự án KHCN cấp nhà nước

- Dự án “Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ để sản xuất một số thuốc dùng điều trị ung thư” (2014-2019)
- Dự án “Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thuốc viên Indapamid 1,5mg và Felodipin 5mg giải phóng kéo dài” (2018-2020).

2.5. Về quản lý, kiểm soát chất lượng

Hệ thống quản lý chất lượng luôn được quan tâm nâng cao hiệu lực hiệu quả.

- Triển khai công tác đánh giá nội bộ (GMP) định kỳ 2 lần/ năm. Đồng bộ cập nhật các quy định mới của Bộ Y tế trong năm 2019 và triển khai thực hiện theo 10 văn bản mới ban hành liên quan lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm.
- Tổ chức Bureau Veritas Certification đã tiến hành đánh giá giám sát định kỳ, kết quả hệ thống chất lượng tại Công ty phù hợp yêu cầu tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.
- Công ty đã triển khai áp dụng tiêu chuẩn Thực hành tốt nuôi trồng và thu hái tại Dự án dược liệu (Bình Định), trong năm – Bộ Y tế cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn GACP-WHO đối với 4 dược liệu (Dây Thìa canh, Đương quy, Chè dây, Cà gai leo).
- Công tác kiểm soát thay đổi: hoạch định kiểm soát được xem xét kết hợp nhiều nội dung để tiết kiệm nguồn lực thẩm định, theo dõi độ ổn định, đăng ký thuốc.
- Công tác thẩm định theo qui định GMP được triển khai đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất.
- 100% các quá trình liên quan GMP ở tất các bộ phận khối sản xuất đã được từng bộ phận chủ động rà soát, đánh giá rủi ro trong năm 2019.

Hoạt động kiểm tra chất lượng được cải tiến theo hướng:

- Cập nhật, nâng cấp tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu, sản phẩm đáp ứng thông tư 11/2018/TT-BYT qui định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Chú trọng lưu giữ dữ liệu thô, ghi chép hồ sơ kiểm nghiệm theo qui định GLP và ISO 17025. Xây dựng TCCL và thẩm định TCCL: 273 sản phẩm.
- Thiết lập chuẩn đối chiếu: 45 mẫu chuẩn
- Hoàn thành đánh giá đổi phiên bản ISO/IEC 17025:2017 trong quý 3/2019.
- Trong năm đã tham gia thử nghiệm thành thạo cấp quốc gia về thuốc và thực phẩm chức năng, kết quả cho thấy tay nghề của đội ngũ kỹ thuật viên luôn đạt yêu cầu và nằm trong nhóm tốt nhất.

2.6. Về giá trị đầu tư trong năm

Tổng giá trị đầu tư đã ký hợp đồng là 339,2 tỷ đồng; đã giải ngân năm 2019 là 225,6 tỷ đồng (*chi tiết theo ii, 2.1.1 Báo cáo HĐQT*)

2.7. Về hoạt động tài chính kế toán

Tham gia xây dựng mới các quy chế quản lý kinh doanh theo hướng kiểm soát chi phí chặt chẽ gắn trách nhiệm cá nhân.

Đã tiến hành việc phân tích chi phí từng phòng ban, xây dựng dự toán ngân sách. Theo dõi, đánh giá thực hiện chi theo dự toán, báo cáo các khoản mục chi phí phát sinh... nhằm đảm bảo kiểm soát hiệu quả SXKD, giảm thiểu rủi ro.

Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về kế toán thống kê, tuân thủ các chuẩn mực về chế độ kế toán hiện hành. Thực hiện các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán định kỳ đúng tiến độ, công bố kịp thời trên thị trường chứng khoán.

Cung cấp kịp thời các số liệu, tài liệu cho công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.

Kiểm soát tính tuân thủ trong vận hành hệ thống và hoàn thiện các quy trình quản trị doanh nghiệp.

2.8. Công tác tổ chức, nhân sự

Ban hành mới Quy chế làm việc của Ban điều hành và Bảng mô tả chức năng, nhiệm vụ của bộ máy nghiệp vụ Công ty.

Thay đổi nhân sự chủ chốt của một số chi nhánh

Bổ nhiệm mới 1 PTGD chuyên trách bán hàng (sale) và 1 Giám đốc kinh doanh. Phân công lại nhiệm vụ BTGD; ban hành quy chế làm việc của Ban điều hành.

Hoàn thành xây dựng vị trí công việc của Khối Văn phòng và Dự thảo Quy chế chi lương theo vị trí công việc cho Khối Văn phòng, áp dụng trong Quý I năm 2020.

Đã triển khai phân mềm quản lý công việc Base Work, hỗ trợ các phòng quản lý tiến độ công việc tốt hơn.

Hoạt động đào tạo : Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho nhân viên các bộ phận, chú trọng Marketing, Kinh doanh. Đã tổ chức cho 1.650 lượt người tham gia 48 lớp đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài.

2.9. Hoạt động xã hội, Đảng, Đoàn thể

Công ty có nhiều hoạt động xã hội với tổng kinh phí hơn 2 tỉ đồng, trong đó có các hoạt động tiêu biểu: Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học, các Hội thảo, Hội nghị của các bệnh viện. Các hoạt động của Đoàn thanh niên Bidiphar...; Tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng khác: Ủng hộ Hội bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bình Định; Chương trình “Tết sum vầy” do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức....

2.10. Một số thành tích đã được khen tặng

Ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng và những thành tích vượt bậc, trong năm qua Công ty Bidiphar đã được khen tặng và công nhận những danh hiệu cao quý sau:

- Thủ tướng Chính phủ tặng 01 Cờ thi đua đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Bình Định và danh hiệu Giải Vàng Chất lượng Việt Nam.
- Bộ Khoa học Công nghệ tặng danh hiệu “Doanh nghiệp đổi mới công nghệ tiêu biểu năm 2018”.
- Tiếp tục được tổ chức VietNam Report bình chọn nằm trong Top 10 Công ty được Việt Nam uy tín lần thứ 3 liên tiếp (2016 – 2018)

PHẦN III BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

I. BỐI CẢNH HOẠT ĐỘNG

1. Ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19

i. Tiến độ Dự án đầu tư nhà máy thuốc điều trị ung thư bị kéo dài

Theo Kế hoạch tiến độ xây dựng nhà máy dự kiến ban đầu, thời gian hoàn thành thẩm định nhà máy và đưa vào vận hành sản xuất là tháng 03/2020 đối với dây chuyền thuốc Tiêm và vào tháng 06/2020 đối với dây chuyền thuốc Viên. Tuy nhiên phát sinh dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến kế hoạch tiến độ nhà máy. Dự kiến nhà máy sẽ hoàn thành vào cuối quý IV/2020.

Tổng đầu tư vốn vào dự án khá lớn (#280 tỷ đồng), việc chậm tiến độ đưa nhà máy vào hoạt động sản xuất ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn công ty. Vì các khoản chi phí: lãi vay, khấu hao vẫn được ghi nhận trong khi nhà máy chưa tạo ra dòng doanh thu.

ii. Nguồn cung nguyên liệu khan hiếm, giá cả tăng nhanh

Hơn 80% nguyên liệu chính cho sản xuất của Công ty chủ yếu là nhập khẩu từ nước ngoài. Trung Quốc là nhà cung cấp các nguyên vật liệu lớn nhất thế giới cho ngành công nghiệp dược phẩm và cũng là nơi cung cấp nguồn chất bán dẫn trong ngành công nghiệp sản xuất nguyên liệu cho các nhà sản xuất tại Ấn độ, các nước châu Âu. Do vậy, việc hàng loạt nhà máy tại Trung Quốc không thể hoạt động do dịch bệnh n-Cov ngoài việc không thể cung cấp nguyên vật liệu cho thị trường thì cũng dẫn tới các nhà máy tại Ấn Độ, các nước châu Âu thiếu nguồn cung đầu vào để sản xuất nguyên liệu.

Tình trạng chậm trễ hoặc không giao hàng, nguyên liệu tăng giá... đã và đang xảy ra. Các nhà sản xuất đều tạm ngừng báo giá, các hợp đồng đã ký kết trước đó thì lùi lịch giao hàng hoặc chưa có lịch giao hàng.



iii. Thời gian vận chuyển hàng hóa bị kéo dài

Khoảng 80% thương mại hàng hóa toàn cầu thực hiện qua đường biển. Để hạn chế lây lan virus Corona, Trung Quốc đã ra quyết định phong tỏa, cách ly một số thành phố. Các hãng tàu như Maersk, MSC Mediterranean Shipping, Hapag-Lloyd và CMA-CGM đã giảm số tàu trên tuyến nối Trung Quốc và Hong Kong với Ấn Độ, Canada, Mỹ, Tây Phi. Vì vậy thời gian vận chuyển sẽ kéo dài ít nhất 2 tháng đối với hàng hóa nhập từ Mỹ, Châu Âu và tăng ít nhất 1 tháng đối với hàng hóa nhập từ Châu Á. Quá trình thông quan kéo dài do phải thực hiện các công tác kiểm dịch y tế nghiêm ngặt ở cả hai đầu (xuất và nhập).

2. Các nhân tố khác

Năm 2020 dự báo dòng tiền và thanh khoản sẽ khó khăn hơn, dòng vốn vay tăng cao và áp lực trả lãi vay lớn hơn so 2019:

- Khoản đầu tư nhà máy thuốc điều trị ung thư chưa mang lại doanh thu trong năm 2020 do chậm tiến độ xây dựng cơ bản.
- Để thực hiện tái đánh giá 12 dây chuyền cũ và 2 dây chuyền mới cần đầu tư thêm nguồn lực nâng cấp nhà xưởng, trang thiết bị và thẩm định, kiểm tra chất lượng theo các quy định cập nhật của GMP, của Bộ y tế
- Giá NVL do ảnh hưởng dịch Covid đang tăng, thị trường diễn biến khó lường trong khi sản phẩm của Bidiphar cung ứng chính theo thầu bệnh viện với sản lượng không ổn định và giá cố định, vì vậy nguy cơ rủi ro cao, hiệu quả từng dòng sản phẩm bị ảnh hưởng rõ rệt.
- Do ảnh hưởng dịch, việc mua sắm TTB y tế, vật tư của các bệnh viện bị xáo trộn, kế hoạch kinh doanh TTB do vậy cũng bị ảnh hưởng nhiều.
- Thực hiện lộ trình nới room cho nhà đầu tư nước ngoài, công ty không phân phối hàng cho bên thứ 3 nên làm giảm một số danh mục hàng kinh doanh dẫn đến làm giảm doanh thu, hiệu quả.

II. PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

1. Kế hoạch SXKD năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	%Tăng trưởng
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	524	524	
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.321	1.400	106%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	174	190	109%
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	%	15	15	100%

2. Kế hoạch đầu tư 2020

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục	Tổng giá trị đầu tư	Thực hiện 2020
1	Xây dựng nhà làm việc các chi nhánh : Đà Nẵng, Tiền Giang, Quảng Ngãi, Kiên Giang	24,80	19,74
2	Đầu tư nhà kho và showroom thiết bị y tế (Cơ sở đường Tây Sơn)	4,70	4,70
3	Đầu tư văn phòng cho thuê khu 34 Ngô Mây-	30,00	1,00

564-
TY
HẠN
NG THIẾT
KINH ĐỊ
IDIPHAR
VHON-T

TT	Hạng mục	Tổng giá trị đầu tư	Thực hiện 2020
	Quy Nhơn		
4	Nhà máy sản xuất thuốc ung thư Nhơn Hội	301,80	80,80
5	Đầu tư mua sắm mới trong năm 2020	20,25	20,25
	Cộng	381,55	126,49

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Hoàn thiện và triển khai quy chế chi trả lương/ thưởng theo vị trí và KPI cho Khối văn phòng và Khối quản lý bán hàng.

Tập trung đào tạo kiến thức sản phẩm và kỹ năng quản lý cho đội ngũ trình dược viên và cán bộ quản lý khối kinh doanh đào tạo về GMP và các SOP cho khối sản xuất.

Đào tạo đội ngũ kế cận cho các vị trí quan trọng để kiện toàn bộ máy quản lý.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và hệ thống các quy trình công việc cho khối kinh doanh và khối văn phòng theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Xây dựng quy trình làm việc cho các bộ phận khối văn phòng.

Thành lập bộ phận pháp chế và xây dựng các quy trình nghiệp vụ liên quan.

Đẩy mạnh phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở 3 khối sản xuất, kinh doanh và khối hỗ trợ.

2. Giải pháp nâng cao công tác quản trị sản xuất

Khai thác tốt nhất năng lực sản xuất, đáp ứng 100% kế hoạch kinh doanh .

Tăng cường rà soát tất cả các quá trình, giám sát việc thực hiện hoạt động theo đúng quy định GMP.

Phối hợp các phòng ban liên quan thực hiện tốt công tác thẩm định, đào tạo đáp ứng yêu cầu GMP.

Tiếp tục triển khai 5S tại tất cả các phân xưởng sản xuất

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất.

Thực hiện tốt các quy định bảo vệ môi trường, đảm bảo ATLĐ, phòng chống cháy nổ.

3. Giải pháp về nghiên cứu khoa học và phát triển sản phẩm mới

Phát triển sản phẩm mới : ≥ 20 sản phẩm / năm

Cải tiến, nâng cao chất lượng cho 20 sản phẩm cũ;

Xây dựng kế hoạch thẩm định quy trình sản xuất cho 100% sản phẩm; thẩm định mô phỏng cho các dây chuyền sản xuất đáp ứng yêu cầu GMP-WHO; GMP-EU

Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đảm bảo chất lượng sản phẩm khi đưa ra sản xuất quy mô công nghiệp.

4. Giải pháp về quản lý chất lượng

Lập kế hoạch rà soát và chuẩn bị tái đánh giá GMP

Đảm bảo cập nhật 100% các quy định mới của GMP và Bộ Y tế.



Đảm bảo 100% tài liệu hệ thống chất lượng được soát xét và 100% sản phẩm được rà soát chất lượng đúng kế hoạch.

100% nguyên vật liệu đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm được kiểm tra đúng tiến độ theo qui định GMP, ISO;

Xúc tiến các hoạt động triển khai GMP-EU cho nhà máy mới

Tiếp tục nghiên cứu thử nghiệm tương đương độ hòa tan invitro các sản phẩm hợp tác với tập đoàn Kyorin Nhật Bản và các sản phẩm của Bidiphar.

Thực hiện tiết kiệm 10% chi phí hóa chất vật tư kiểm nghiệm/số lượng mẫu so với năm 2019.

5. Giải pháp về các hoạt động marketing và thị trường

Triển khai bán hàng theo định hướng danh mục sản phẩm chủ lực:

- Phân loại danh mục sản phẩm theo các nhóm : sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh cho từng kênh bán hàng cụ thể ... Tổ chức đội ngũ hỗ trợ phát triển thị trường kênh ETC cho các dòng sản phẩm chuyên biệt nhằm đạt được mục tiêu doanh thu,...
- Đặt mục tiêu doanh thu, hiệu quả cho từng nhóm sản phẩm, từng kênh bán hàng, từng thị trường và phân công (gắn KPI) từ Lãnh đạo công ty đến các phòng, chi nhánh, Lãnh đạo cấp trung và nhân viên ... theo hướng tập trung khai thác các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.
- Triển khai đồng bộ các hoạt động xúc tiến phát triển 03 dòng sản phẩm chủ lực nhóm thuốc kháng sinh, thuốc điều trị ung thư và nhóm dung dịch thẩm phân trên toàn quốc.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống bán hàng:

- Tăng cường nhân sự giám sát bán hàng theo tuyến dọc: Phân công lãnh đạo phụ trách kênh bệnh viện, kênh nhà thuốc.
- Hoàn thiện xây dựng các SOP bán hàng theo kênh và triển khai thực hiện hiệu quả đến từng TDV
- Khai thác bổ sung các tính năng sẵn có phần mềm DMS nhằm nâng cao hiệu quả quản trị kênh phân phối.
- Thiết lập lịch đào tạo chi tiết nhằm nâng cao kiến thức sản phẩm và năng lực cho đội ngũ nhân viên quản lý sản phẩm, trình dược viên
- Hỗ trợ nâng cao năng lực xây dựng các chương trình bán hàng cho quản lý chi nhánh nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt và đảm bảo khả năng phù hợp thị trường tại chỗ.
- Cập nhật và phân tích dữ liệu khách hàng, phân loại khách hàng, từng bước chuẩn hóa hệ thống báo cáo, giám sát bán hàng nhằm nâng cao chất lượng thông tin và giảm thiểu thời gian báo cáo.
- Triển khai chiến lược phát triển sản phẩm mới ra thị trường hiệu quả.

Đối với hoạt động kinh doanh TTBYT:



- Thiết lập mới các quy trình quản trị bán hàng, phát triển và đào tạo đội ngũ bán hàng có chuyên môn tốt;
- Tăng cường tác nghiệp và sử dụng hiệu quả các hỗ trợ từ hệ thống các chi nhánh Bidiphar;
- Tập trung xây dựng Danh mục sản phẩm kinh doanh ưu tiên tính hiệu quả, ổn định thông qua việc lựa chọn nhà cung cấp/ đối tác có uy tín;
- Tăng cường tìm kiếm và phát triển sản phẩm nhập khẩu nắm quyền phân phối tại thị trường VN;
- Triển khai cơ chế khoán lợi nhuận đối với hoạt động kinh doanh TTBYT trong năm 2020.

6. Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin

Duy trì kế hoạch kiểm tra kiểm soát, nâng cấp phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tại Công ty và Chi nhánh đảm bảo vận hành tốt hệ thống phần mềm SAP-ERP và DMS;

Kiểm soát hệ thống, hướng dẫn người dùng thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ trên hệ thống; Kiểm soát lỗi, hỗ trợ và xử lý kịp thời các yêu cầu từ các đơn vị trong quá trình vận hành sử dụng phần mềm SAP ERP, DMS;

Triển khai ứng dụng phần mềm SAP ERP tại nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư (khu kinh tế Nhơn hội).

Phát huy việc đề xuất và lập trình khai thác các nội dung thiết thực nhằm phục vụ cho hoạt động quản trị doanh nghiệp trên cơ sở nền tảng hệ thống ứng dụng có sẵn.

Hỗ trợ các bộ phận ứng dụng CNTT trong thu thập, quản lý, xử lý số liệu, dữ liệu...

Đã triển khai hóa đơn điện tử, đưa vào vận hành vào 01/03/2020;

Triển khai hệ thống dự phòng cho hệ thống máy chủ Công ty.

7. Giải pháp tài chính, kế toán

Quản lý sử dụng vốn hiệu quả: Thực hiện việc Lập Kế hoạch ngân sách hoạt động hàng năm/ quý và phân tích theo dõi việc thực hiện ngân sách từ các bộ phận. Tính toán và báo cáo kịp thời tháng/quý hiệu quả kinh doanh theo bộ phận, kênh, khu vực ,...

Phương án chủ động dòng vốn trong sản xuất kinh doanh: Lập Kế hoạch dòng tiền và đánh giá hiệu quả theo định kỳ nhằm sử dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn vốn hiện có của Công ty. Báo cáo việc sử dụng và giải pháp sử dụng tối ưu dòng tiền.

Xây dựng quy chế Quản lý chi phí theo chuỗi giá trị hoặc theo đơn vị sử dụng chi phí:

- Theo chuỗi giá trị từ khâu dự trữ sản xuất, sản xuất, lưu kho, bán hàng, thu tiền.
- Định mức chi phí theo các đơn vị sử dụng phòng ban khối hành chính quản lý, kỹ thuật và hỗ trợ bán hàng phù hợp theo thực tế sản xuất kinh doanh.

Quản lý rủi ro tài chính: Xây dựng quy chế quản lý công nợ cho khối nhà cung ứng và khối khách hàng mua.

Kiểm soát tuân thủ: Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tính tuân thủ nội quy, quy chế trong hệ thống phân phối; hỗ trợ các Chi nhánh nâng cao năng lực quản trị tài chính.

Báo cáo quản trị: Tăng cường giải pháp đẩy mạnh hoạt động kế toán quản trị, phân tích số liệu tài chính kịp thời nhằm đưa ra các nhận xét cụ thể cho từng hoạt động kinh doanh một cách sớm nhất.

Xây dựng và triển khai phương án khoán doanh thu, hiệu quả cho các bộ phận: Kinh doanh TTB; Cơ điện, Dự án dược liệu.

PHẦN IV KẾT LUẬN

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2020, tuy có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với định hướng chiến lược kinh doanh, nguồn nhân lực có năng lực, nhiệt huyết với Công ty, đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự tin nhiệm, sự ủng hộ và đồng hành của quý khách hàng, của Quý nhà đầu tư, Bidiphar tin tưởng sẽ hoàn thành thắng lợi những chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; Tiếp tục củng cố và nâng cao thương hiệu Bidiphar, đảm bảo và gia tăng lợi ích cho người lao động và cổ đông, chăm sóc và tiện ích tốt nhất cho khách hàng, đóng góp nhiều hơn nữa vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, các Quý vị đại biểu cùng đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Bidiphar trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Bidiphar trong tương lai.

Trân trọng kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quá

Số: 357 /TTr-HĐQT

Bình Định, ngày 13 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2019
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Bidiphar

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược - Trang Thiết bị Y Tế Bình Định (Bidiphar) đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán.

Tài liệu báo cáo đã đăng tải trên Website Công ty: www.bidiphar.com.vn; Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và UBCKNN.

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2020, HĐQT xin trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính hợp nhất 2019 với một số nội dung chủ yếu như sau:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31.12.2019

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã Thuyết		Số cuối năm	Số đầu năm
	số	minh		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.028.808.238.795	1.021.237.151.785
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	138.162.177.379	92.556.725.446
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		113.941.393.300	222.701.393.300
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		445.147.650.526	428.877.865.723
IV. Hàng tồn kho	140	10	312.967.359.668	269.729.041.858
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		18.589.657.922	7.372.125.458
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		591.744.681.861	413.103.725.401
I. Tài sản cố định	220		236.672.324.415	218.861.572.025
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		164.761.990.418	25.129.864.154
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		149.784.811.011	143.526.055.600
IV. Tài sản dài hạn khác	260		40.525.556.017	25.586.233.622
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.620.552.920.656	1.434.340.877.186

NGUỒN VỐN	Mã Thuyết		Số cuối năm	Số đầu năm
	số	minh		
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		688.044.599.793	543.686.587.994
I. Nợ ngắn hạn	310		580.312.109.969	497.319.705.472
II. Nợ dài hạn	330		107.732.489.824	46.366.882.522
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		932.508.320.863	890.654.289.192
I. Vốn chủ sở hữu	410	25	913.639.344.908	868.083.062.849
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		523.790.000.000	523.790.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		523.790.000.000	523.790.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		20.921.442.000	20.921.442.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		(878.000)	(878.000)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		(1.035.345.110)	-
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		88.209.457.010	73.986.715.286
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		281.754.669.008	249.385.783.563
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		249.385.783.563	204.070.640.819
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		32.368.885.445	45.315.142.744
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	26	18.868.975.955	22.571.226.343
1. Nguồn kinh phí	431		15.323.540.833	17.650.232.586
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		3.545.435.122	4.920.993.757
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.620.552.920.656	1.434.340.877.186



II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết		Năm 2019	Năm 2018
	số	minh		
1. Doanh thu bán hàng	01		1.321.006.229.560	1.474.019.031.146
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		59.277.208.076	72.994.714.895
3. Doanh thu thuần về bán hàng (10=01-02)	10	29	1.261.729.021.484	1.401.024.316.251
4. Giá vốn về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11	30	846.933.080.364	972.896.278.931
5. Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		414.795.941.120	428.128.037.320
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	13.251.147.259	16.074.493.083
7. Chi phí tài chính	22	33	14.622.931.346	12.200.034.045
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		10.314.154.786	8.365.839.665
8. Lợi nhuận từ công ty liên kết	24	15	14.439.489.521	10.579.768.740
9. Chi phí bán hàng	25	34	169.937.788.281	174.049.858.919
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	35	84.108.597.929	67.521.210.099
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		173.817.260.344	201.011.196.080
12. Thu nhập khác	31		346.451.564	231.410.778

13. Chi phí khác	32		150.425.206	216.262.760
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		196.026.358	15.148.018
15. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		174.013.286.702	201.026.344.098
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	36	31.894.302.205	38.021.545.804
17. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(108.432.740)	-
18. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51-52)	60		142.227.417.237	163.004.798.294
Phân bổ cho:				
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	61		142.227.417.237	163.004.798.294
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	37	2.444	2.801

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	37	29
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	63	71
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	73	62
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	42	38
	Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	58	62
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,23	1,51
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,77	2,05
4	Hiệu quả			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	9,3	10,95
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,3	11,63
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	15,6	18,91

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./. *nguyễn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN QUÁ

Số: 360 / TTr-HĐQT

Bình Định, ngày 13 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Bidiphar

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar);

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty THHH Deloitte Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối năm 2020 như sau:

I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ		142.227.417.237
II	Phân chia các quỹ		31.290.031.792
1	Quỹ Đầu tư phát triển	10%	14.222.741.724
2	Quỹ khen thưởng và Phúc lợi	10%	14.222.741.724
3	Thù lao HĐQT, BKS	1%	1.422.274.172
4	Thưởng Ban điều hành	1%	1.422.274.172
III	Chia cổ tức năm 2019	15%/vốn điều lệ	78.568.500.000
IV	Lợi nhuận còn lại (IV)=(I)-(II)-(III)		32.368.885.445



II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập 2020 dự kiến
I	Lợi nhuận sau thuế sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ	100% LNST
II	Phân chia các quỹ	
1	Quỹ Đầu tư phát triển	10% LNST
2	Quỹ khen thưởng và Phúc lợi	10% LNST
3	Thù lao HĐQT, BKS	1% LNST
4	Thưởng Ban điều hành	1% LNST
III	Lợi nhuận chia cổ tức	15%/vốn điều lệ
IV	Lợi nhuận còn lại (IV) = (I) - (II) - (III)	Phần LNST còn lại

Trên đây là phương án phân phối lợi cho năm tài chính 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: *ngnh*

- Cổ đông Bidiphar;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN QUÁ



Số: 363/ TTr-HĐQT

Bình Định, ngày 13 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Bidiphar

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết Bị Y tế Bình Định (Bidiphar) theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty Bidiphar như sau:

1. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Chọn một đơn vị kiểm toán Quốc tế có uy tín, được phép hoạt động tại Việt nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất chọn Công ty kiểm toán

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán lớn của Việt Nam (Big4) sau để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Dược Trang Thiết bị Y tế Bình Định(Bidiphar) và các Công ty con:

Công ty TNHH Ernst & Young

Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (PwC)

Nơi nhận:

- Cổ đông Bidiphar;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN QUÁ

Số: 361 /TTr-DBD

Bình Định, ngày 13 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(V/v điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Bidiphar

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.

Cơ sở trình: Do nhu cầu từ thị trường, Công ty có kế hoạch mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh các chế phẩm diệt khuẩn dùng trong y tế và gia dụng, sản xuất mỹ phẩm và các sản phẩm từ cây dược liệu. Tuy nhiên, Công ty chưa có đăng ký kinh doanh bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên. Ngành nghề thay đổi và bổ sung mới được quy định trong Danh mục ngành nghề kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành, nghề hiện hành	Tên ngành, nghề sau điều chỉnh	Mã ngành
1.	Bổ sung mới	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hóa chất công nghiệp, hóa chất tẩy rửa, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; sản xuất tinh dầu tự nhiên	2029
2.	Bổ sung mới	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

STT	Tên ngành, nghề hiện hành	Tên ngành, nghề sau điều chỉnh	Mã ngành
3.	Bổ sung mới	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu nước tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên và nước uống từ dược liệu, đồ uống không cồn	4633
4.	Bổ sung mới	Chăn nuôi khác Chi tiết: Đầu tư nuôi ong lấy mật	0149
5.	Bổ sung mới	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mật ong và các sản phẩm của con ong	4722
6.	Bổ sung mới	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền nhập khẩu, xuất khẩu và phân phối theo thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)	4620
7.	Bổ sung mới	Nhân và chăm sóc giống cây lâu năm	0132
8.	Bổ sung mới	Nhân và chăm sóc giống cây hàng năm	0131
9.	Bổ sung mới	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
10.	Bổ sung mới	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Bổ sung mới	Trồng cây hàng năm khác	0119
12.	Bổ sung mới	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng nông, lâm sản; Bán lẻ hoa, cây cảnh (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo phụ lục 3 ban hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)	4773
13.	Bổ sung mới	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm	4781



STT	Tên ngành, nghề hiện hành	Tên ngành, nghề sau điều chỉnh	Mã ngành
14.	Bổ sung mới	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm dược phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng	7120
15.	Bổ sung mới	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ bảo quản thuốc; Dịch vụ tư vấn, quản lý bảo đảm chất lượng trong sản xuất thuốc	8699
16.	Bổ sung mới	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh dược phẩm do chính công ty sản xuất; Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm theo quy định của Bộ Y tế; Nhập khẩu thành phẩm dược phẩm, mỹ phẩm; Kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng mỹ phẩm	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh dược phẩm, dược liệu do chính công ty sản xuất; Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm theo quy định của Bộ Y tế; Nhập khẩu thành phẩm dược phẩm, mỹ phẩm; Kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng mỹ phẩm	4649
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dược liệu do chính công ty sản xuất; Bán lẻ vật tư y tế, trang thiết bị, dụng cụ y tế ngành y, dược; mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe;	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dược liệu do chính công ty sản xuất; Bán lẻ vật tư y tế, khẩu trang y tế, trang thiết bị, dụng cụ y tế ngành y, dược; mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng	4772
19.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường và vi chất dinh dưỡng (trừ gạo, đường mía, đường củ cải);	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường và vi chất dinh dưỡng (trừ gạo, đường mía, đường củ cải); Bán buôn trà thảo dược và các loại trà	4632

25956
 G TY
 PHÂN
 NG THIẾT
 NH ĐỊNH
 PHAR)
 N-T. BÌNH

STT	Tên ngành, nghề hiện hành	Tên ngành, nghề sau điều chỉnh	Mã ngành
		khác; Bán buôn mật ong và các sản phẩm của con ong. Bán buôn thực phẩm khác.	
20.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường và vi chất dinh dưỡng; Sản xuất muối I ốt.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường và vi chất dinh dưỡng; Sản xuất muối I ốt; Sản xuất thực phẩm từ thảo dược thiên nhiên, nước uống từ dược liệu; Sản xuất các loại trà thảo dược; Sản xuất, khai thác, chế biến mật ong	1079
21.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: Trồng cây dược liệu	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128

Vấn đề 2: Tiến hành sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết bị y tế Bình Định về ngành nghề kinh doanh, tương ứng với các nội dung ngành nghề kinh doanh được điều chỉnh.

Kính thưa Quý cổ đông trên đây là những vấn đề Hội đồng quản trị trình ĐHQĐ, kính đề nghị Quý cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN VĂN QUÁ



/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Định, ngày . . tháng . . năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định;

Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm toán nội bộ đã trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/06/2020;

Căn cứ Biên bản ngày 27/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2019 hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 2. Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Điều 3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các Công ty kiểm toán sau là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm tài chính 2020 của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH Ernst & Young

Điều 4. Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định. Nội dung các ngành nghề kinh doanh điều chỉnh theo Tờ trình số: /TTr-DBD ngày 12/06/2020

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dược – Trang Thiết bị y tế Bình Định về ngành nghề kinh doanh, tương ứng với các nội dung ngành nghề kinh doanh được điều chỉnh.

Điều 6. Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 7. Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/06/2020 của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định thông qua.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT;
- UBCKNN;
- Sở GDCK HCM;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Văn Quá